

Bản án số: **01/2026/DS-ST**

Ngày: 09-01/2026

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Mạnh Tường

Ông Nguyễn Tiến Bộ

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông Nguyễn Duy Quang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12- Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khuyến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở nhân dân khu vực 12- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 319/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc *Tranh chấp Hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2025/ QĐST-DS ngày 30/12/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN M

- Mã số doanh nghiệp: 0110652086 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/03/2024 và các văn bản điều chỉnh tại từng thời kỳ.
- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Central Point, Số 219 phố Trung Kính, Phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội.
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Hoàng Anh Tuấn** – Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Phúc Thực** – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Auto (*Theo văn bản Ủy quyền số 04/2025/UQ-TGD ngày 29/8/2025 của Ông Hoàng Anh Tuấn – TGD Jupiter cho Ông Nguyễn Phúc Thực- Trưởng phòng XLN Auto*).

2. Bị đơn:

- Ông Mai Xuân T, Sinh năm 1986, CCCD số: 001086015681 do Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15/11/2016.
- Có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Bụa, Tuy Lai, Mỹ Đức, Hà Nội.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Chi, Sinh năm 1993, CMND số: 017125357 do Công an Thành Phố Hà Nội cấp ngày 29/09/2009.
 - Có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Bua, Tuy Lai, Mỹ Đức, Hà Nội..
- Tại phiên tòa: Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn Toàn có mặt, người liên quan là bà Chi vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi đã ký hợp đồng tín dụng với VPBank, cụ thể theo các Hợp đồng như dưới đây:

- Theo Hợp đồng tín dụng số LN1708010137197 ngày 18/08/2017, ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi có vay vốn tại VPBank số tiền 351.000.000 đồng; Thời hạn vay: 83 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua xe ô tô; lãi suất theo thỏa thuận. Mức lãi suất áp dụng thực tế tại thời điểm cao nhất đối với khoản vay này là 14,6%/năm.
- Theo Hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017, ông Mai Xuân Toàn có vay vốn tại VPBank số tiền 43.900.000 đồng; Thời hạn vay: 48 tháng; lãi suất theo thỏa thuận; mức lãi suất áp dụng cao nhất là 20%/năm; Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống; Khoản vay chỉ có một mình ông Toàn vay và khoản vay này không có tài sản bảo đảm.

+ **Tài sản bảo đảm cho khoản vay** Theo Hợp đồng tín dụng số LN1708010137197 nêu trên là:

01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI GRAND I10, biển kiểm soát: 30E-887.04, số khung RLUG6S1DAH002499, số máy G4LAHM485339 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, Ông Mai Xuân Toàn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn kể từ ngày 20/8/2018 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Ngày 27/12/2025 Ngân hàng đã thực hiện mua bán nợ theo Hợp đồng Mua bán nợ số 15/2025/VPB-JUPITER ngày 27/12/2025 và Phụ lục đính kèm giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) với Công Ty Cổ Phần MBN Jupiter của khách hàng vay là Ông Mai Xuân Toàn cụ thể như sau:

- Toàn bộ (100%) khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số LN1708010137197 ngày 18/08/2017, Hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017;

Căn cứ vào quy định của pháp luật, Công ty Jupiter kế toàn bộ quyền, nghĩa vụ của VPBank phát sinh từ các hợp đồng này và các biện pháp bảo đảm

kèm theo. Trong đó, có quyền thực hiện khởi kiện khách hàng vay, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm tại Tòa án theo quy định pháp luật.

Quá trình xử lý khoản vay, Công ty Jupiter đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu Ông Mai Xuân Toàn thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay cho Công ty Jupiter tuy nhiên Ông Mai Xuân Toàn không thực hiện. Tạm tính đến ngày **18/11/2025**, Ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi còn nợ Công ty Jupiter tổng số tiền, cụ thể như sau: Theo Hợp đồng tín dụng số LN1708010137197 ngày 18/08/2017 Nợ gốc: 304,481,000 đồng; nợ lãi trong hạn là 2.085,010 đồng; nợ lãi quá hạn là: 453,116,945 đồng; Lãi chậm trả là 183,460,120 đồng; tổng 943,113,076 đồng.; Tại phiên tòa Phía ngân hàng đã rút yêu cầu về lãi chậm trả số tiền là 183,460,120 đồng. Tổng nợ còn lại là: **759.682.956** đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017; Ông Toàn còn nợ gốc: 36,933,117 đồng; nợ lãi trong hạn là 582,138 đồng; nợ lãi quá hạn là: 95,497,402 đồng; Lãi chậm trả là 47,470,944 đồng; tổng cộng: 180,483,601 đồng; Tại phiên tòa phía nguyên đơn đã rút yêu cầu về lãi chậm trả số tiền là 47,470,944 đồng. Tổng nợ còn lại là: **133.012,657** đồng.

Ngân hàng có đề nghị Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong (các) Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ (nếu có) và văn bản tín dụng của khoản vay cho đến ngày Ông Mai Xuân Toàn và bà Chi thực tế thanh toán hết nợ cho Công ty Jupiter.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho công ty Jupiter thì công ty có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Jupiter, cụ thể như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI GRAND I10, biển kiểm soát: 30E-887.04, số khung RLUG6S1DAH002499, số máy G4LAHM485339 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

Số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản bảo đảm phải được thanh toán cho Công ty Jupiter.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Jupiter có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của Ông Mai Xuân Toàn để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Jupiter cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

Các bị đơn phải chịu án phí và các chi phí tố tụng liên quan (Nếu có).

Phía bị đơn là ông Mai Xuân Toàn trình bày: ông thừa nhận nội dung khởi kiện của công ty cổ phần MBN jupiter về khoản vay, tài sản thế chấp và dư nợ hiện tại đúng như phía ngân hàng trình bày. do hoàn cảnh khó khăn nên vợ chồng ông đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nay tài sản xe ô tô của ông Toàn cũng là

tài sản thế chấp cho ngân hàng bảo đảm cho khoản vay trên của ông đã bị mất nên không bàn giao cho công ty được. Ông Toàn xin được trả nợ dần số dư nợ trên.

Phía người liên quan là bà Trần Thị Chi vợ của ông Toàn không có quan điểm trình bày và không đến Tòa án làm việc,

Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định được tài sản thế chấp, do bị đơn trình bày xe ô tô đã bị mất.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn là ông Toàn vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12- Hà Nội trình bày quan điểm:

- Về tố tụng: Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn Mai Xuân Toàn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do nên đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã trình bày tại phiên tòa đối với bị đơn.

- Đình chỉ yêu cầu xem xét lỗi phạt do nguyên đơn rút yêu cầu tại phiên tòa.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự Tranh chấp hợp đồng tín dụng phát sinh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

Về nội dung:

[1] Về Hợp đồng tín dụng:

Xét Hợp đồng cho vay số LN1708010137197 ngày 18/08/2017 (ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi) và Hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017 (một mình ông Toàn vay); có vay vốn tại VPBank. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng tín dụng trên được các bên xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung và hình thức trong các Hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại Điều 117, 463 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 nên phát sinh hiệu lực.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, các bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng do làm ăn kinh tế khó khăn, nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở và cho gia hạn nhưng bị đơn không trả được nợ. Do đó, nguyên đơn đã khởi kiện đến Tòa án buộc các bị đơn phải trả dư nợ khoản vay trên là có căn cứ theo quy định tại các Điều 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức lãi xuất cho vay đối với Hợp đồng tín dụng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lãi suất cho vay trong hạn tại các thời điểm được nguyên đơn áp dụng theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng về mức lãi suất, thời điểm thời điểm cao nhất là 14.6%/năm đối với tín dụng vay có tài sản bảo đảm, đối với khoản vay thế không có tài sản bảo đảm được áp dụng mức lãi suất cao hơn là 20% phù hợp với thỏa thuận về lãi suất trong Hợp đồng tín dụng đã ký và phù hợp theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng, các bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Do đó, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn từ ngày 20/8/2018 đồng tín dụng là 150% năm của lãi suất trong hạn được áp dụng và sau đó đã bán 100% khoản tín dụng này cho công Ty cổ phần MBN Jupiter với mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận tại Hợp đồng. Nay Công ty khởi kiện buộc bị đơn, người liên quan phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với khoản vay Hợp đồng cho vay số LN1708010137197 ngày 18/08/2017 Nợ gốc: 304,481,000 đồng; nợ lãi trong hạn là 2,085,010 đồng; nợ lãi quá hạn là: 453,116,945 đồng đối với bị đơn và người liên quan; và Hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017; Nợ gốc: 36,933,117 đồng; nợ lãi trong hạn là 582,138 đồng; nợ lãi quá hạn là: 95,497,402 đồng đối với bị đơn; là đúng pháp luật theo quy định tại các Điều 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Buộc ông Toàn và bà Chi phải tiếp tục trả cho Công ty MBN Jupiter các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết ở trên kể từ ngày 19/11/2025 cho đến khi bên vay tất toán toàn bộ nợ cho Nguyên đơn;

- Về lãi phạt chậm trả số tiền rút yêu cầu khởi kiện về lãi chậm trả là 183,460,120 đồng Và Hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày

18/08/2017 đối với bị đơn và người liên quan và rút yêu cầu khởi kiện về lãi chậm trả là 47,470,944 đồng đối với bị đơn cần chấp nhận đình chỉ xét xử yêu cầu này là đúng pháp luật.

[2] Về Hợp đồng thế chấp và việc xử lý tài sản thế chấp:

Căn cứ Hợp đồng thế chấp số: giữa VPBank với ông Toàn và bà Chi, tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI GRAND I10, biển kiểm soát: 30E-887.04, số khung RLUG6S1DAHN002499, số máy G4LAHM485339 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp. Đã được các bên giao kết trên cơ sở tự nguyện, không ai bị ép buộc, nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, được lập thành văn bản và đã được các bên ký kết bảo đảm đúng theo quy định pháp luật. Hợp đồng thế chấp nói trên phù hợp theo quy định tại Điều 117, 119, 319 Bộ luật Dân sự 2015; Mục 1, Mục 5 Chương II Nghị định số: 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính Phủ quy định về đăng ký biện pháp bảo đảm nên có hiệu lực thi hành. Quá trình giải quyết vụ án ông Toàn trình bày đã bị mất chiếc xe ô tô nhưng không đưa ra được căn cứ nào thỏa đáng nên không được chấp nhận.

Vì vậy, khi Bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp ông Toàn và bà Chi không trả được nợ, trả nợ không đầy đủ hoặc không có thỏa thuận khác giữa các bên thì Công ty Cổ phần MBN Jupiter được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã ký để đảm bảo thu hồi nợ là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 299, 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp khi phát mại, tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của các bị đơn nguyên đơn thì bị đơn vẫn phải thực hiện nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho nguyên đơn cho đến khi tất toán khoản nợ.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí dân sự thẩm theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại nguyên đơn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 117, 119, 299, 323, 463, 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự 2015; khoản khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, 228, 244, 271, 273, 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần MBN Jupiter đối với ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi.

1./ Buộc ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi phải có trách nhiệm liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Công ty Cổ phần MBN Jupiter theo Hợp đồng cho vay số LN1708010137197 ngày 18/08/2017; tạm tính đến ngày 18/11/2025: số tiền là: Nợ gốc: 304,481,000 đồng; nợ lãi trong hạn là 2.085.010 đồng; nợ lãi quá hạn là: 453,116,945 đồng; Tổng gốc và lãi là: **759.682.956** đồng.

2./ Buộc ông Mai Xuân Toàn thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Công ty Cổ phần MBN Jupiter theo Hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017; nợ gốc: 36,933,117 đồng; nợ lãi trong hạn là 582,138 đồng; nợ lãi quá hạn là: 95,497,402 đồng; tổng cộng là: **133.012.657** đồng.

- Buộc ông Toàn và bà Chi phải tiếp tục trả cho Công ty MBN Jupiter các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết số LN1708010137197 ngày 18/08/2017, kể từ ngày 19/11/2025 cho đến khi ông Toàn và bà Chi tất toán toàn bộ nợ cho nguyên đơn;

- Buộc ông Toàn phải tiếp tục trả cho Công ty MBN Jupiter các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết số LN1708210161791 ngày 18/08/2017, kể từ ngày 19/11/2025 cho đến khi ông Toàn tất toán toàn bộ nợ cho nguyên đơn;

2./ Đình chỉ xét xử các yêu cầu về lãi phạt chậm trả số tiền là 183,460,120 đồng của hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017; và số tiền lãi phạt chậm trả 47,470,944 đồng của hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017; do nguyên đơn rút yêu cầu.

2. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị đơn, người liên quan không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho nguyên đơn hoặc hai bên không có sự thỏa thuận khác thì Công ty Cổ phần MBN Jupiter có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp, cụ thể tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI GRAND I10, biển kiểm soát: 30E-887.04, số khung RLUG6S1DAH002499, số máy G4LAHM485339 thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Mai Xuân Toàn và bà Trần Thị Chi. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ của hợp đồng tín dụng số LN1708010137197 ngày 18/08/2017.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Toàn và bà Chi vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho nguyên đơn cho đến khi tất toán khoản vay.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, đối với hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017 do ông Mai Xuân Toàn vay không trả

được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho nguyên đơn hoặc hai bên không có sự thỏa thuận khác thì Công ty Cổ phần MBN Jupiter có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án đối với khoản nợ trên, đối với ông Toàn theo pháp luật để thu hồi nợ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Ông Toàn và bà Chi phải có trách nhiệm liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: **34.387.518** đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Toàn phải nộp án phí cho khoản vay nợ riêng của hợp đồng tín dụng số LN1708210161791 ngày 18/08/2017 là **6.650.632** đồng. Trả lại Công ty Cổ phần MBN Jupiter số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm **19.500.000** đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013140 ngày 23/10/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự khu vực 12, Thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án thẩm, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND cùng cấp;
- Phòng THADS khu vực 12- Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

